

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày: 09/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thế Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Ngọc;

2. Bà Nguyễn Thị Lựu;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Chính Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

- Những người hỗ trợ phiên tòa trực tuyến:

+ Ông Trần Thăng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn;

+ Ông Tăng Bá Thắng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn và Nhà tạm giữ Công an thị xã Kinh Môn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT: Thôn QT, xã Kim Anh, huyện KT, tỉnh Hải Dương; Hiện trú tại: KDC BN 3, phường MT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Có bố là ông Nguyễn Văn L, mẹ là bà Hoàng Thị B; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Lê Thị Quỳnh A (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007;

Tiền án: Tại Bản án hình sự số 06/2015/HSST ngày 26/02/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xử phạt Nguyễn Văn G 07 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. G đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày

03/3/2021, thi hành xong phần thi hành án dân sự ngày 09/6/2015, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại bản án hình sự số 15/2009/HSST ngày 17/02/2009 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn G 28 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. G đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/10/2010, thi hành xong phần thi hành án dân sự ngày 17/02/2009.

Tại bản án hình sự số 46/2011/HSST ngày 23/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn G 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. G đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/5/2012, thi hành xong phần thi hành án dân sự ngày 16/01/2012.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 29/12/2022 đến ngày 30/12/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*Có mặt tại phiên tòa*);

2. Người làm chứng: Bà Phạm Thị Duẩn, sinh năm 1965 (*Vắng mặt*);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/12/2022, với mục đích tìm mua ma túy loại Heroine để sử dụng, Nguyễn Văn G đi bộ từ chỗ ở đến KDC ĐD thuộc KDC BN 2, phường MT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương. Tại đây, G gặp một người đàn ông tên H (là bạn quen biết xã hội với G) đang đi xe đạp, G hỏi H mua ma túy loại Heroine với số tiền 200.000đ. H đồng ý và bảo G chờ một lúc. H đạp xe đi đến khoảng 16 giờ 10 phút thì quay lại, G đưa cho H 200.000đ, H nhận tiền và chỉ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long ở cạnh gốc cây cách vị trí G đang đứng khoảng 10m và nói “đồ để ở trong bao” rồi bỏ đi. Hiểu ý là ma túy ở trong bao thuốc, G đi đến gốc cây H vừa chỉ, cầm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long lên và lấy từ trong ra 01 gói giấy bạc cầm tại lòng bàn tay phải. Ngay lúc đó, Tổ công tác thuộc Công an phường Minh Tân đã phát hiện, bắt quả tang, thu giữ bên trong lòng bàn tay phải của G 01 gói giấy bạc kích thước khoảng 1x3cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M1) và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 29/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn G, tuy nhiên không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 58/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng chứa trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Nguyễn Văn G gửi đến giám định khối lượng là 0,132 g ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,095g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì được niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT - VKS ngày 11/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị về hình phạt: Xử phạt bị cáo G từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2022. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với bản cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng để được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã Kinh Môn; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát thị xã Kinh Môn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ và lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 28/12/2022, tại KDC ĐD thuộc KDC BN 2, phường MT, thị xã

KM, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn G có hành vi tàng trữ 0,132g ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác thuộc Công an phường Minh Tân phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Về tội danh và điều khoản truy tố: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được sự nguy hiểm cũng như tác hại của ma túy tuy nhiên vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,132 gam ma túy loại Heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội và với tổng trọng lượng ma túy đã thu giữ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, bị xét xử nhiều lần trong đó bản án gần nhất, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở nhân thân cũng như mức độ phạm tội, Hội đồng xét xử cần nên cho các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc để trừng trị bị cáo cũng như có tác dụng giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo quy định của điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, số ma túy đã thu giữ của bị cáo, được hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy cùng mảnh giấy bạc, vỏ bao thuốc, vỏ phong bì do không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Trong vụ án này, đối với người Trương Văn H, sinh năm 1988, trú tại KDC BN 2, phường MT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra, G xác định người này là người bán ma túy cho mình tuy nhiên H xác định vắng mặt tại địa phương vào thời gian bị cáo G phạm tội và không thừa nhận đã bán ma túy cho G. Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã Kinh Môn đã tiến hành đối chất tuy nhiên chưa có đủ chứng cứ để xử lý H. Vì vậy, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã Kinh Môn tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ thì xử lý sau theo quy định.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 58 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xử:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2/ Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2022;

3/ Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,132g ma túy loại Heroine, 01 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì niêm phong ghi số 58/KL-KTHS, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long dẹt, màu vàng.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/6/2023 giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn);

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân tỉnh Hải dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Phòng HSNV Công an thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thế Hưng